



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 24 083

VIEWL.# _____

I-171: 30 AUG 1981 # 203(a)(5)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÊ VĂN TRỌNG
Last Middle First

Current Address: 586 / 142 A TRẦN HƯNG ĐẠO, Q.5 SAIGON

Date of Birth: Oct 31 / 1929 Place of Birth: SOC TRANG, VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT COLONEL, THAM MUON TRUONG
(Rank & Position) TIÊU KHU PHU YEN

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 15 / 1975 To Nov 01st / 1987
Years: 12 Months: 4 Days: 16

3. SPONSOR'S NAME: BACH HOA THI MAI
Name
Address and Telephone Number: BALTO, MD 21221
(301)

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>BACH HOA THI MAI (301)</u>	<u>SISTER IN LAW</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE VAN TRONG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
MAI KIM THU	Jan 10/42	WIFE
LE THI TRUC CHI	Jan 05/61	DAUGHTER
LE THI TRUC THANH	July 31/63	DAUGHTER
LE THI TRUC HUONG	Feb 17/65	DAUGHTER
LE TRUC PHUONG	NOV 19/66	SON
LE THI TRUC MAI	May 27/69	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

LE, THI TRUC GIANG (DAUGHTER)

LE, TRUC LAM (SON)

3207 FRASER ST. #2
VANCOUVER, B.C.
V5V 4B8 CANADA



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 24083

VEWL.# _____

I-171: 30 Aug 1981 203(a)(5)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÊ VĂN TRONG
Last Middle First

Current Address: 586 / 142A TRẦN HƯNG ĐẠO, Q5 HOCHIMINH

Date of Birth: 31 OCT 1929 Place of Birth: SOC TRANG, VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT COLONEL, THAM MỸ TRƯỜNG
(Rank & Position) TIỂU KHU PHÚ YÊN

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 15 June 1975 To 01st Nov 1987
Years: 12 Months: 4 Days: 16

3. SPONSOR'S NAME: BACH HOA THI MAI
Name
1617 ESSEX TOWNE CIRCLE BALTO, MD 21221
Address and Telephone Number
(301) 391 6319

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>BACH HOA THI MAI (301) 391 6319</u>	<u>SISTER IN LAW</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE VAN TRONG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
MAI KIM THU	10 Jan 42	WIFE
LE THI TRUC CHI	05 Jan 61	DAUGHTER
LE THI TRUC THANH	31 July 63	DAUGHTER
LE THI TRUC HUONG	17 Feb 65	DAUGHTER
LE TRUC PHUONG	19 Nov 66	SON
LE THI TRUC MAI	27 May 69	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

. ADDITIONAL INFORMATION :

LE, THI TRUC GIANG (DAUGHTER)
LE, TRUC LAM (SON)

VANCOUVER , B.C
V5V 4B8 CANADA

INTAKE FORM (Two Copies)

MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : LÊ VĂN TRONG
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 10 31 1929
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): MALE Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ☒
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 586 / 142 A TRẦN HƯNG ĐẠO
 (Dia chi tai Viet-Nam) F.2, Q.5, HOCHIMINH CITY

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) _____

If Yes (Neu co): From (Tu): 15 June 75 To (Den): 01 Nov 87

PLACE OF RE-EDUCATION: LONG KHANH, BIEN HOA, SƠN LA, HÀ NAM NINH,
 CAMP (Trai tu) THỦ ĐỨC 230D HÀM TÂN

PROFESSION (Nghe nghiep): (LIEUTENANT COLONEL) THAM MUU TRƯỞNG TIỂU KHU PHỤ YẾU

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): FROM SEPT 1956 → MAY 1957

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): LIEUTENANT COLONEL
 Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ☒
 IV Number (So ho so): 24083
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): SIX
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 586 / 142 A TRẦN -
HƯNG - ĐẠO F.2, Q.5 HOCHIMINH CITY

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
BACH HOA THI MAI

BALTO MD. 21221
 U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): ☒ No (Khong): ☒

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SISTER IN LAW

NAME & SIGNATURE: LÊ THI TRUC GIANG

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) VANC, B.C VSV488

Tel. (604) CANANA

DATE: 03 30 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

brueganey

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÊ VĂN TRÔNG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
MAI KIM THUI	10 Jan 42	WIFE
LÊ THỊ TRUC CHI	05 Jan 61	DAUGHTER
LÊ THỊ TRUC THANH	31 July 63	DAUGHTER
LÊ THỊ TRUC HUONG	17 Feb 65	DAUGHTER
LÊ TRUC PHUONG	19 Nov 66	SON
LÊ THỊ TRUC MAI	27 May 69	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

LÊ THỊ TRUC GIANG (DAUGHTER)
LÊ TRUC LAM (SON)

ADDRESS :

VANCOUVER, BC
VSV 4B8
CANADA

(604)

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : LÊ VĂN TRUNG
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 10 31 1929
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): MALE Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ✓
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 586 / 142 A TRẦN HƯNG ĐẠO
(Dia chi tai Viet-Nam) F2, Q.5 HOCHIMINH CITY

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 15 June 75 To (Den): 01 Nov 87

PLACE OF RE-EDUCATION: LONG KHANH, BIEN HOA, SƠN LA, HÀ NAM NINH
CAMP (Trai tu) Z30D HẠM TÂN - THUẬN HẢI

PROFESSION (Nghe nghiep): THAM MUON TRƯỞNG TIỂU KHU PHÚ YÊN

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): FROM SEPT 1956 → MAY 1957
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): LIEUTENANT COLONEL
Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓
IV Number (So ho so): 24083
No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguai di theo): Six
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi t:

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 586 / 142 A TRẦN -
HƯNG ĐẠO F2, Q5 HOCHIMINH CITY

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguai Bao tro):
BACH HOA THI MAI
BALTO MD 21221

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): ✓ No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SISTER IN LAW

NAME & SIGNATURE: LE THI TRUC GIANG -
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguai dien don nay) VANCOUVER, BC
Tel: (604) --- --- V5V 4B8 CANADA

DATE: 04 01 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

bruggan

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÊ VĂN TRONG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
MAI KIM THUI	10 Jan 42	WIFE
LE THI TRUC CHI	05 Jan 61	DAUGHTER
LE THI TRUC THIENHI	31 July 63	DAUGHTER
LE THI TRUC HUONG	17 Feb 65	DAUGHTER
LE TRUC PHUONG	19 Nov 66	SON
LE THI TRUC MAI	27 May 69	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

LE THI TRUC GIANG (DAUGHTER)

LE TRUC LAM (SON)

ADDRESS:

VANCOUVER, B C

V5V 4B8 CANADA

(606)

BỘ NỘI VỤ
Trại Thị Đức.

Số 255 CRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 42 ngày 16 tháng 10 năm 1987
của Bộ Nội Vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Lê Văn Trọng.

Sinh năm 19 29

Các tên gọi khác

Nơi sinh Huyện Giang.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 586/142A Đường Trần Hưng Đạo, Quận 5, TP: Hồ Chí Minh.

Can tội Trung tá tham mưu phó hành chánh tiếp liệu.

Bị bắt ngày 12-5-1975

Án phạt TTQT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 586/142A Trần Hưng Đạo, Quận 5, TP: Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng an tâm cải tạo, lao động tích cực, học tập và chấp hành nội quy trại tốt.

Trên cơ sở đó đã cấp giấy thả về đến gia đình.

Đã trình diện tại UBND Phường, xã: Nơi cư trú.

3 tháng 11 năm 19 87

Lưu tay nháp/ưu tiên

Của _____

Danh bản số _____

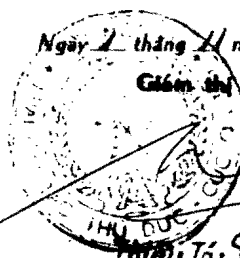
Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

caib

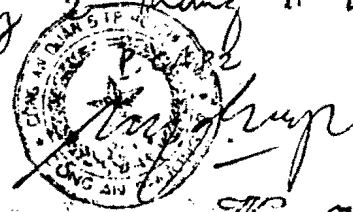
Ngày 1 tháng 11 năm 19 87

Giám đốc



Mẫu T3: Chinh Như

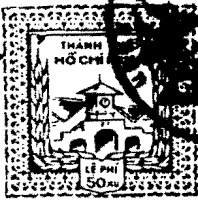
Công An P2/25
Xác nhận H/06 đến trình diện
Ngày 2 tháng 11 năm 1987.



Nguyễn Thị Diệp

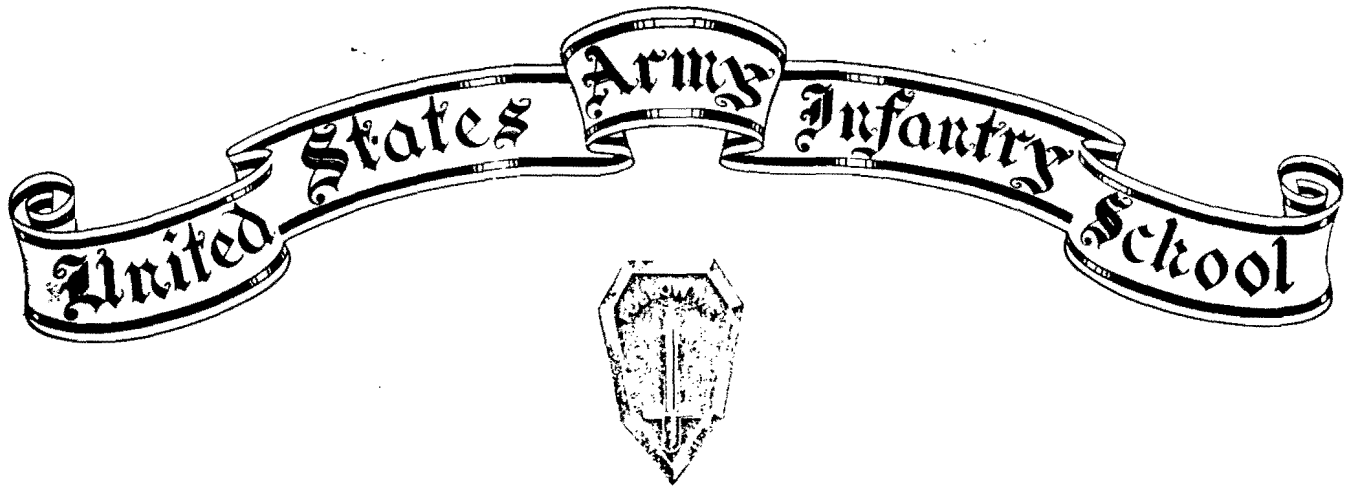
CHUNG THẬT SỐ P.2
SAO Y DÂN CẢNH

Bổ sung vào sổ năm 1987
THÀNH NHÃ PHƯỜNG 2



ỦY-VIÊN THỦ KÝ

[Signature]
Nguyễn Thị Bích Liên



Be it known that

1LT TRONG LE VAN

has successfully completed the

ALLIED ASSOCIATE INFANTRY COMPANY OFFICER COURSE

CLASS 1, CONDUCTED FROM 7 SEPTEMBER 1956 - 30 JANUARY 1957

at this institution and that in testimony

thereof is awarded this

Diploma

Given at Fort Benning, Georgia, on this the

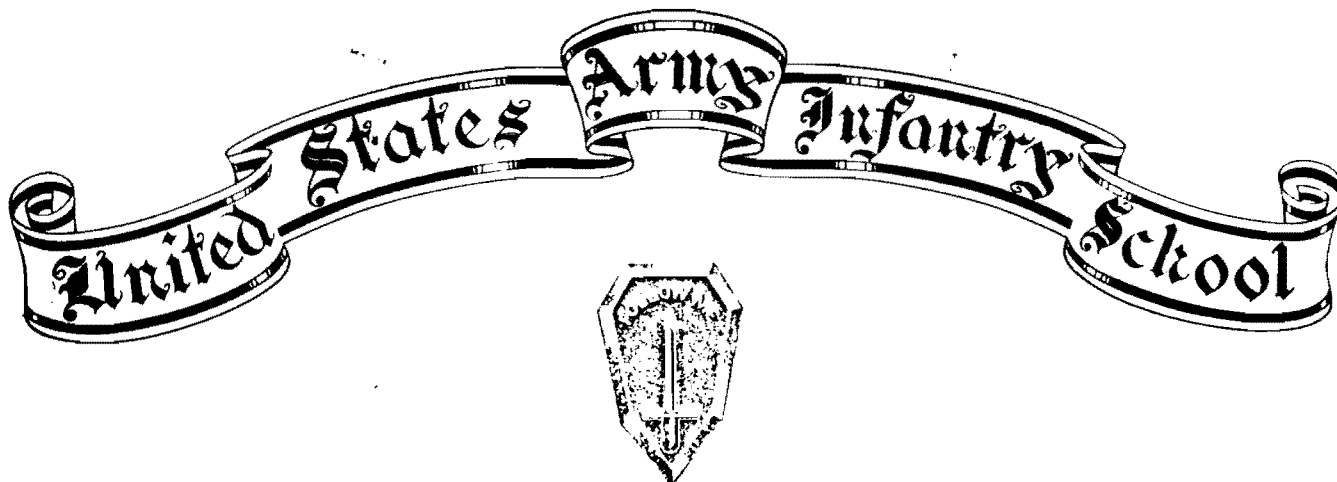
15TH day of NOVEMBER, nineteen hundred and eighty-eight

Michael J. Spigelmire
Major General, USA
Commandant

Theodore M. Reid
Colonel, Infantry
Secretary



William M. Hartzog
Brigadier General, USA
Assistant Commandant



Be it known that

1LT TRONG LE VAN

has successfully completed the

ALLIED INFANTRY MOTOR TRANSPORTATION COURSE

CLASS 1, CONDUCTED FROM 6 FEBRUARY 1957 - 3 MAY 1957
at this institution and that in testimony

thereof is awarded this

Diploma

Given at Fort Benning, Georgia, on this the

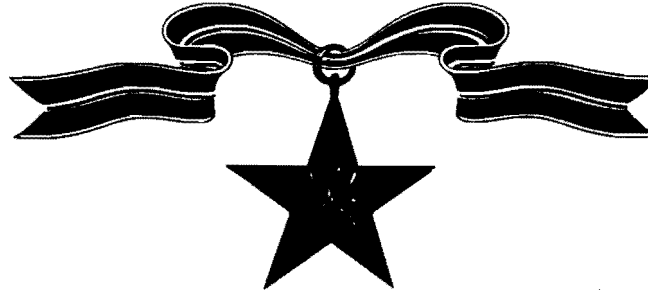
15TH day of NOVEMBER, nineteen hundred and eighty-eight

Michael H. Spigelmire
Major General, USA
Commandant

Theodore M. Reid
Colonel, Infantry
Secretary



William W. Hartzog
Brigadier General, USA
Assistant Commandant



THE UNITED STATES OF AMERICA

TO ALL WHO SHALL SEE THESE PRESENTS, GREETING: THIS IS TO CERTIFY THAT THE PRESIDENT
OF THE UNITED STATES OF AMERICA AUTHORIZED BY EXECUTIVE ORDER, 24 AUGUST 1962 HAS AWARDED

THE BRONZE STAR MEDAL

WITH "V" DEVICE

TRONG VAN LE

(THEN LIEUTENANT COLONEL, ARMY OF THE REPUBLIC OF VIETNAM)

TO

FOR heroism in connection with military operations against a hostile force. Lieutenant Colonel Trong distinguished himself by heroic action on 6 July 1972 while serving the Hieu Xuong District, Phu Yen Province, Republic of Vietnam. On this date, while accompanying friendly forces in contact with the enemy, Lieutenant Colonel Trong exposed himself to the intense enemy fire to provide vital support to the combat efforts of the friendly unit. With complete disregard for his own safety, he demonstrated sound judgement, aggressiveness, and initiative while significantly aiding his unit's performance and helped minimize friendly casualties. Lieutenant Colonel Trong's heroic actions reflect great credit upon himself and the Armed Forces of the Republic of Vietnam.

GIVEN UNDER MY HAND IN THE CITY OF WASHINGTON
THIS 23D DAY OF DECEMBER 1988

William J. Giesecke II
THE ADJUTANT GENERAL



John M. Marsh, Jr.
SECRETARY OF THE ARMY



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

13 JAN 1989

INSTRUCTIONS

Enclosed is a Letter of Introduction (LOI) which you should send to your relatives/friends in Vietnam to help them obtain Exit Permits from the Vietnamese authorities. They should present this LOI to their local People's Committee when they apply for Exit Permits.

Please understand that a Letter of Introduction does not guarantee that your relatives/friends will receive exit permission. Getting Exit Permits depends on your relatives/friends and the Vietnamese authorities. Your relatives/friends may have to apply several times.

Please keep us informed of any change in your address, or in the address of the persons named in the Letter of Introduction. Always refer to their file (IV) numbers when you communicate with us.

If your relatives/friends are already in possession of Exit Permits, they should request to be interviewed, and should also ask for a medical examination.

Our address when writing from the United States is:

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Our address when writing from Vietnam is:

To Cong-Tac Viet-Nam
6 Chu-Van-An
Ha-Noi

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96366

MAI THI BACH HOA

IV Number : 24085

BALTIMORE

MD 21221

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office either by telephone or letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears below.

ODP files are being reviewed by category priority. The attached Letter of Introduction has been issued as a result of your relative's file category coming up on our priority schedule. You may have other family members whose files have not yet been reviewed. Their files will be reviewed once we have completed the review of all higher priority categories and reach the category of the cases of your remaining relatives.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

CRU /YUI

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JAN 13, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

MAI KIM THU	BORN	10 JAN 42	(IV 24083)
LE VAN TRONG	BORN	31 OCT 29	HUSBAND
LE THI TRUC CHI	BORN	5 JAN 61	UNMARRIED DAUGHTER
LE THI TRUC THANH	BORN	31 JUL 63	UNMARRIED DAUGHTER
LE THI TRUC HUONG	BORN	17 FEB 65	UNMARRIED DAUGHTER
LE TRUC PHUONG	BORN	19 NOV 66	UNMARRIED SON
LE THI TRUC MAI	BORN	27 MAY 69	UNMARRIED DAUGHTER

ADDRESS IN VIETNAM: 586/142A TRAN HUNG DAO
P 22
Q 05
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 47198

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DÂY ĐƯỢC CỢI NHU TAM DU TIÊU-CHUẨN ĐỂ ĐỊNH-CU
TẠI HOA-KY. TUY NHIÊN, SỰ QUYẾT-ĐINH CUỐI CÙNG ĐỂ HỒI ĐU ĐIỀU-KIỆN
CON TUY THUỘC VÀO CUỘC PHÒNG-VAN CỦA VIỆN-CHỨC SỞ DI-TRU HAY TUY VIỆN
LÀNH-SU HOA-KY VÀ KẾT-QUA VIỆC KHAM SUC KHOE VÀ THU-NGHIEM Y-TE CẦN
THIỆT. ĐỂ CÓ SỰ CHẤP-THUẬN CUỐI CÙNG CỦA VIỆN-CHỨC HOA-KY, VÀ TRƯỚC
KHI RỜI KHỎI VIỆT-NAM, MỌI NGUOI CẦN CÓ SUC KHOE TỐT ĐẸP VÀ HỒI ĐU
NHUNG ĐIỀU-KIỆN CỦA LUẬT DI-TRU HOA-KY.

VI THẾ, TRONG TRƯỜNG HỢP NHUNG NGUOI NÀY ĐƯỢC CHÍNH-QUYỀN VIỆT-NAM CHO
PHEP XUẤT-CANH, CHÚNG TÔI YÊU CẦU QUY VI CHO PHEP HỌ ĐƯỢC THÍ HÀNH TẠI
VIỆT-NAM NHUNG THU-TỤC CẦN THIẾT LIÊN-QUAN ĐẾN HỒ-SƠ XIN RỜI KHỎI
VIỆT-NAM, THEO CHƯƠNG-TRÌNH RA ĐI CÓ TRẬT TỰ (ODP), KẺ CẢ NHUNG THU-
TỤC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CẦN THIẾT VÀ ĐƯỢC CHÍNH-QUYỀN
VIỆT-NAM CHO PHEP GÁP VIỆN-CHỨC CÓ THAM-QUYỀN CỦA CHÍNH-PHU HOA-KY ĐỂ
ĐƯỢC PHÒNG-VAN.

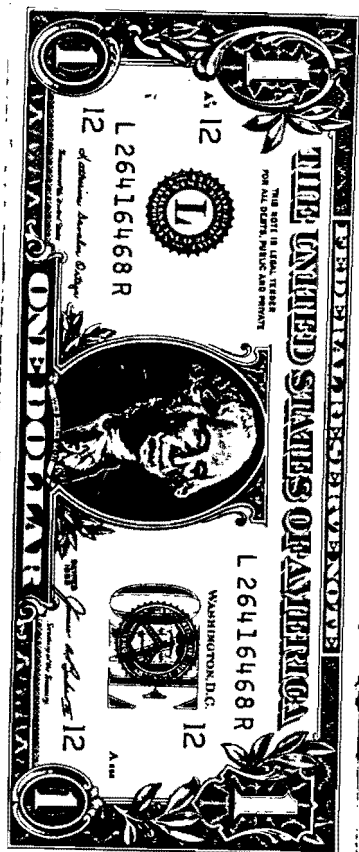
ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC ĐỊNH-CU TẠI HOA-KY CỦA BẤT CỨ NGUOI NÀO CÓ TEN TRONG TỜ
THU NÀY, CÒN THE KHÔNG CÒN HIỆU LỰC NỮA, TRONG MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP, BAO
GỒM CẢ HỒN-NHAN, LY-DI, ĐẾN TUỔI 21, HAY QUẢ

SINCERELY

BRUCE A. HARDSLEY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

00P-1
07/88

9669697



Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUYNH GIAO
NGUYỄN VĂN CỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIEP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUYNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN CỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIEP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

HỘI GIA ĐÌNH TỪ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TỪ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Hội Gia-Đình Từ-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tù do cho từ-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: LÊ THỊ TRÚC GIANG

Địa chỉ: VANCOUVER, B.C. V5V 4B5

Điện thoại: (số) (604) (Nha) (604)

Tên từ nhân chính trị: LÊ VĂN TRỌNG

Liên hệ gia đình với từ nhân chính trị:

(Chà) Me, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: ✓ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

Thủ từ, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TỪ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Họ và Tên: LE THI TRUC GIANG
Địa chỉ: VANCOUVER, B.C. V5V 4B8
Điện thoại: (số) (604) 8 (Nhà) 5
Tên tù nhân chính trị: LE VĂN TRỌNG
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà) Me, Vở, Anh, Chi, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên liêm: ✓ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

Thủ tữ, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058

B⁰⁷ h/c h/s . 1/6/89

C O N T R O L

_____ Card
_____ Doc. Request; Form
_____ Reiss. Order
_____ Comp. Log
_____ Form "D"
_____ ODP/Date _____
_____ Membership; Letter

LÊ, THI. TRÚC GIANG

VANCOUVER, B.C.

V5 V 4B8

CANADA

Bố chú
Lê Văn Trung

APR 21 1989



To: Families of Vietnamese Political Prisoners
Association.

P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA. 22205-0635
U.S.A